

Bản án số: **81/2024/HSST**

Ngày 28/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Đồi

Bà Phạm Thị Bích Lệ

Thư ký phiên tòa: Ông Bá Văn Nhân -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Phước - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2024/HSST, ngày 09/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2023/QĐXXST-HS ngày 12/8/2024 đối với bị cáo:

Hồ Văn N (Tên gọi khác: Tư Đ), sinh ngày 13/4/2002, tại tỉnh Bình Thuận

ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Khu phố H, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Hồ Xuân H1 (đã chết) và bà Trịnh Thị Thanh H2; Anh, chị, em ruột: có 02 người lớn nhất sinh năm 1999 nhỏ nhất sinh năm 2005; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân của bị cáo: Ngày 07/12/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt 09 tháng tù, về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, theo khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 26/7/2019 về địa phương. Tại Bản án số 71 ngày

13/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt 28 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 BLHS và tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 175 BLHS. Tại Bản án số 109 ngày 28/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận xử phạt 15 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 174 BLHS. Tổng hợp hình phạt với Bản án số 71 ngày 13/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, Hồ Văn N chấp hành chung 02 Bản án là 43 tháng tù, chấp hành xong ngày 28/5/2023. Khi phạm tội các lần trên N chưa đủ 18 tuổi nên không có án tích.

Bị cáo đang tại ngoại ở với gia đình tại khu phố Hiệp Phước, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình và có mặt tại phiên tòa

Bị hại: Trần Quang V, sinh năm 2006

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 29/02/2024, Hồ Văn N chơi game tại tiệm internet Delta ở khu phố Xuân An 1, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình thì gặp và làm quen với Trần Quang V.

Đến chiều tối cùng ngày 29/02/2024, V điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 86B1-629.41 của V đi cùng bạn là Nguyễn Thành Danh, sinh năm 2005, trú tại khu phố Xuân An 1, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình tới chơi tại tiệm Internet Delta, một lúc sau thì N tới chơi. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày 29/02/2024, N không có tiền trả cho chủ quán nên tới nhờ V chở lên khu phố Xuân Quang, thị trấn Chợ Lầu để gặp người em họ lấy tiền trả cho chủ tiệm. V đồng ý và điều khiển xe mô tô 86B1-629.41 chở N chạy hướng lên khu phố Xuân Quang, thị trấn Chợ Lầu. Khi chạy tới phía sau trụ sở Đội Cảnh sát giao thông - Công an huyện Bắc Bình thì N nói V dừng xe lại và mượn điện thoại của V để gọi điện thoại kêu em họ ra đưa tiền. Do sợ người nhà thấy đồng người nên N trả điện thoại cho V cầm và nói V ngồi đợi để N tự điều khiển xe mô tô 86B1-629.41 tới gặp em họ lấy tiền. Sau khi lấy được tiền, N nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô nên N không quay lại chỗ V đợi để trả xe mà điều khiển xe chạy theo đường Quốc lộ 1A hướng vào thành phố Hồ Chí Minh bán xe để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi N điều khiển xe đến địa bàn huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai thì xe hết xăng. N không có tiền đổ xăng nên dắt bộ một đoạn khoảng gần 01 km thì gặp 01 người đàn ông tầm 30 tuổi (chưa rõ nhân thân lai lịch) đi xe đạp. N nhờ người đàn ông này bán giùm xe, bán được bao nhiêu thì chia nhau xài nên người đàn ông này

đồng ý. Lúc này người đàn ông giao xe đạp cho N giữ, rồi dắt xe mô tô đi một lúc thì quay lại nói đã bán được 4.000.000 đồng. N và người này chia nhau mỗi người được 2.000.000 đồng.

Trần Quang V đợi không thấy N đem xe trả nên đi tìm nhưng không thấy. Sau đó, V cùng gia đình đã tố giác hành vi của N đến Công an thị trấn Chợ Lầu. Công an thị trấn Chợ Lầu đã chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình để giải quyết theo thẩm quyền.

Bản kết luận định giá tài sản 13/2024/KL-HĐĐGTS ngày 22/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Bắc Bình kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô hai bánh biển số 86B1-629.41, nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter, màu sơn đỏ đen, dung tích xy-lanh 149,8 cm³, số máy: G3D4E1125577, số khung: RLCUG1010NY354538, đăng ký lần đầu ngày 21/01/2022, mua cũ lại vào ngày 27/01/2024 tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày 29/02/2024 có giá là 24.300.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô 86B1-629.41 là do gia đình Trần Quang V mua cho V sở hữu từ tiệm cầm đồ 171 tại thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong vào ngày 27/02/2024 với giá 27.000.000 đồng. Giấy đăng ký xe vẫn đang đứng tên chủ sở hữu cũ là bà Nguyễn Thị Liên Hoa, sinh năm 1989, trú tại khu phố Giang Hải 1, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện Tuy Phong. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm xe mô tô 86B1-629.41 nhưng đến nay vẫn chưa xác định ai đang quản lý xe mô tô nên chưa thu lại được.

Về tang, vật chứng của vụ án: Không.

Về phần dân sự: Trần Quang V yêu cầu N bồi thường 24.300.000 đồng. Hiện nay, N chưa bồi thường.

Bản cáo trạng số 79/CT-VKS-HBB ngày 06/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Hồ Văn N, về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị áp dụng:

- Điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Hồ Văn N, mức án từ 12 năm đến 18 năm tù.

Về phần dân sự:

Căn cứ: Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Hồ Văn N có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại Trần Quang V số tiền 24.300.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Bắc Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại và tại phiên tòa bị cáo và bị hại cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ và hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hồ Văn N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng, không oan. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Để có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo Hồ Văn N đã lợi dụng lòng tin của Trần Quang V, ngày 29/02/2024 sau khi nhận được xe mô tô biển số 86B1-629.41 của Trần Quang V trị giá 24.300.000 đồng bị cáo N đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xe đem bán lấy tiền.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Hồ Văn N về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý lợi dụng lòng tin của Trần Quang V mượn xe mô tô biển số 86B1-629.41 của Trần Quang V trị giá 24.300.000 đồng chiếm đoạt xe đem bán, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị

an ở địa phương nên cần xử lý thỏa đáng đúng tính chất mức độ và hậu quả việc phạm tội của bị cáo.

Nhân thân bị cáo đã bị Tòa án xử phạt về các tội “Trộm cắp tài sản”, “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng bị cáo không từ bỏ hành vi khi chấp hành xong án về lại địa phương vẫn tiếp tục lợi dụng lòng tin của bị hại để thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo trên cơ sở cân nhắc các tình tiết của vụ án xét thấy rằng cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng: Không có.

[5] Về phần bồi thường dân sự: Bị hại Trần Quang V yêu cầu bị cáo Hồ Văn N bồi thường thiệt hại về tài sản số tiền 24.300.000 đồng, bị cáo đồng ý với yêu cầu của bị hại, đây là sự tự nguyện nên ghi nhận sự tự nguyện này, buộc bị cáo Hồ Văn N bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại Trần Quang V số tiền là 24.300.000 đồng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a Khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Tuyên bố bị cáo **Hồ Văn N** phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời gian ở tù tính từ ngày chấp hành án.

Về phần dân sự:

Căn cứ: Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586 Điều 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Hồ Văn N phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại Trần Quang V số tiền 24.300.000 đồng (Hai mươi bốn triệu ba trăm ngàn đồng).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Hồ Văn N phải nộp **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm và **1.215.000** đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (tỉnh + huyện);
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu HS.

Thanh Nữ Kiều Oanh